

Ngày 30/06/2025	20,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	109.0%	104.9%	67.2%

	Q2/25	
ROE	-1.0%	+/- YoY ▼ 3.3%

	Q2/25		
DT thuần	50.8	QoQ	YoY
		▲ 45.1 ▲ 790%	▼ 3.20 ▼ 5.9%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	56.5	YoY
		▼ 1.70 ▼ 2.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	4.54	QoQ	YoY
		▲ 3.06 ▲ 207%	▼ 1.20 ▼ 20.9%
	tỷ VNĐ		

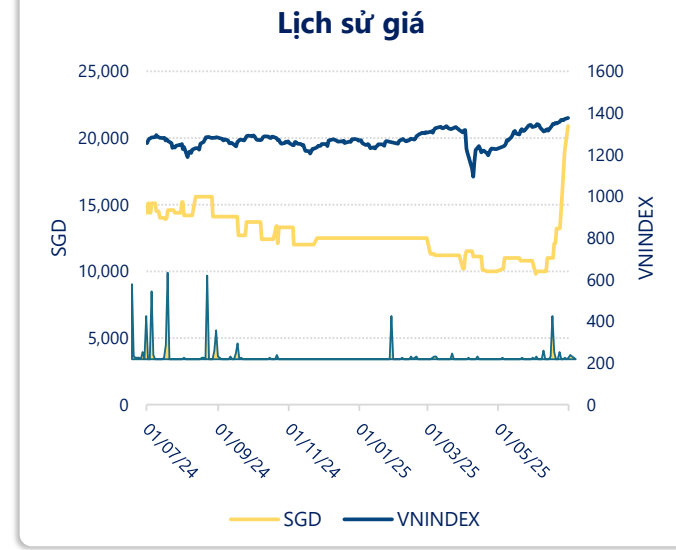
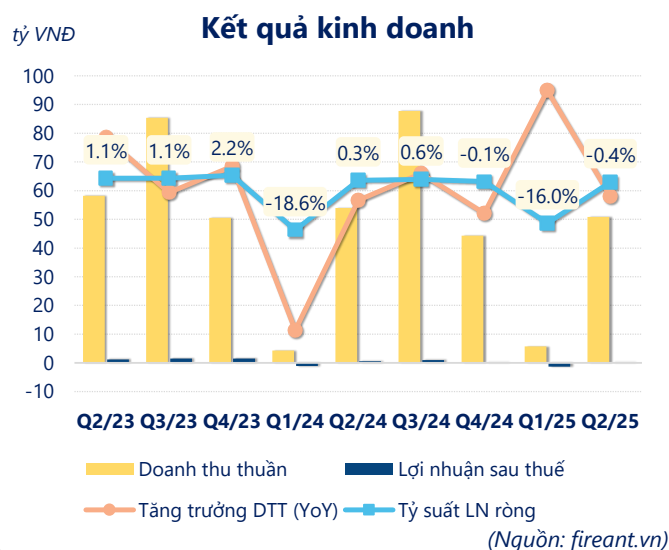
	6T 2025	
LN gộp	6.02	YoY
		▼ 1.23 ▼ 17.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	0.22	QoQ	YoY
		▲ 1.53 ▲ 117%	▼ 0.70 ▼ 75.9%
	tỷ VNĐ		

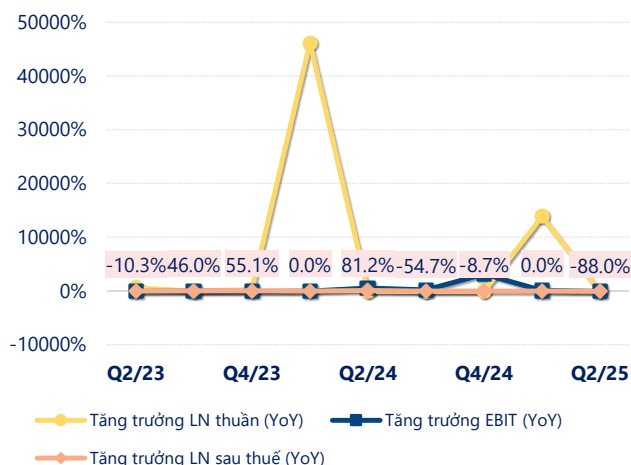
	6T 2025	
LN thuần	-1.09	YoY
		▼ 0.93 ▼ 578%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.17	QoQ	YoY
		▲ 1.43 ▲ 114%	▼ 0.42 ▼ 71.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-1.09	YoY
		▼ 0.58 ▼ 116%
	tỷ VNĐ	

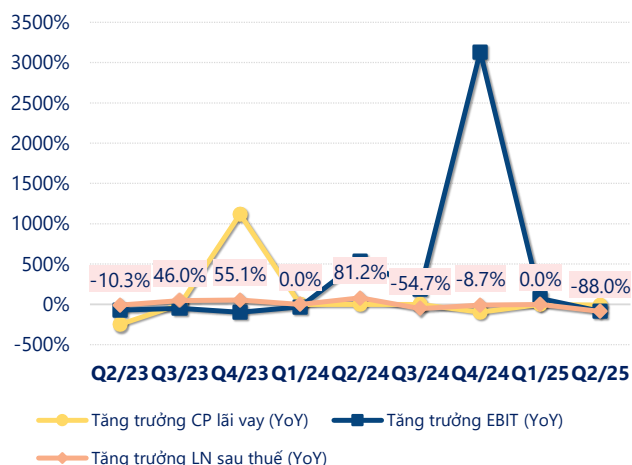


Tăng trưởng lợi nhuận



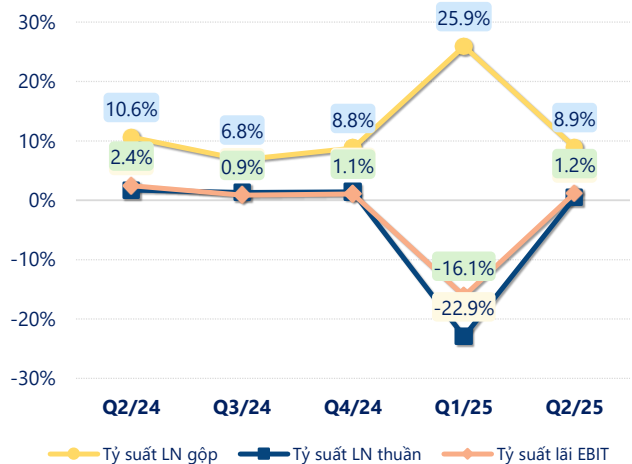
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



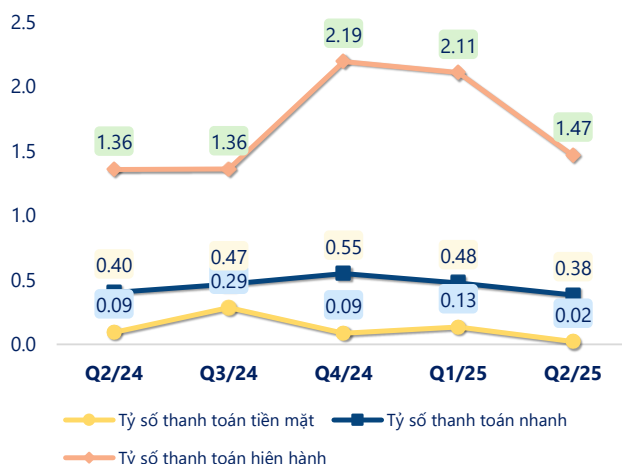
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



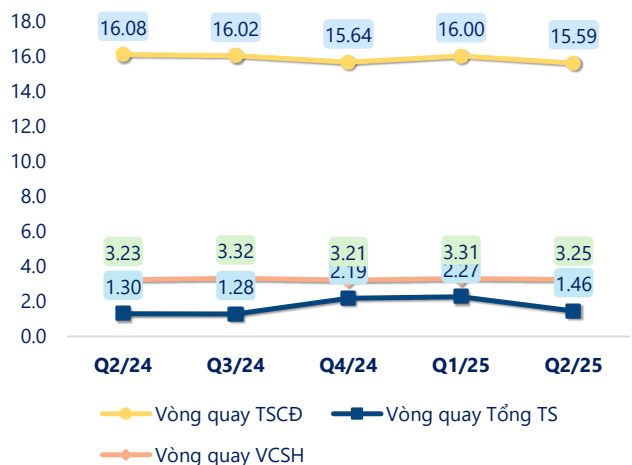
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



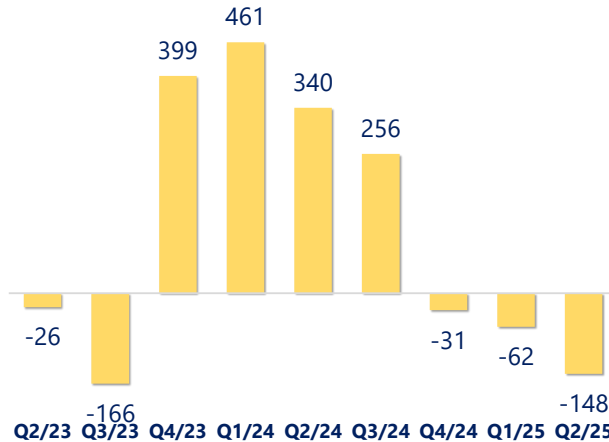
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	50.8	54.0	-5.9%	56.5	58.2	-2.9%
Giá vốn hàng bán	46.3	48.2	-4.0%	50.5	51.0	-0.9%
Lợi nhuận gộp	4.54	5.74	-20.9%	6.02	7.25	-17.0%
Doanh thu HĐTC	0.49	0.76	-35.6%	0.52	0.76	-31.4%
Chi phí TC	0.59	0.23	157%	0.94	0.58	60.9%
Chi phí lãi vay	0.40	0.44	-9.4%	0.74	0.79	-5.8%
LN trong công ty LKLD	-0.75	-0.70	-7.8%	-0.75	-0.70	-7.8%
Chi phí bán hàng	2.15	2.54	-15.2%	3.49	3.55	-1.7%
Chi phí QLDN	1.30	2.10	-37.9%	2.44	3.33	-26.8%
LN thuần từ HĐKD	0.22	0.92	-75.9%	-1.09	-0.16	-578%
Lợi nhuận khác	-0.02	-0.04	61.2%	0.03	-0.05	156%
LN trước thuế	0.21	0.88	-76.6%	-1.06	-0.22	-391%
Lợi nhuận sau thuế	0.17	0.59	-71.0%	-1.09	-0.51	-116%
LNST của CĐ cty mẹ	-0.19	0.16	-219%	-1.10	-0.63	-74.9%

(Nguồn: fireant.vn)

